**CHƯƠNG 4: KHÍ QUYỂN**

**BÀI 8 (1 tiết). KHÍ QUYỂN, SỰ PHÂN BỐ NHIỆT ĐỘ KHÔNG KHÍ**

**TRÊN TRÁI ĐẤT**

**CHUẨN BỊ BÀI MỚI**

\* Câu hỏi: Dựa vào thông tin trong bài, em hãy:

+ Trình bày khái niệm khí quyển?

+ Nêu dẫn chứng về vai trò của khí quyển đối với sự sống trên Trái Đất?

\* GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu HS tìm hiểu SGK kết hợp với kiến thức của bản thân và hoạt động theo nhóm để chuẩn bị nhiệm vụ.

- Nhóm 1,2: Dựa vào bảng 8, kiến thức đã học và thông tin trong bài, em hãy: Tìm hiểu sự phân bố nhiệt độ không khí theo vĩ độ.

+ Nhận xét sự thay đổi của nhiệt độ trung bình năm và biên độ nhiệt năm từ Xích đạo đến vĩ độ 70o ở bán cầu Bắc?

+ Giải thích vì sao có sự thay đổi đó?

- Nhóm 3: Dựa vào hình 8.1 và thông tin trong bài, em hãy: Tìm hiểu sự phân bố nhiệt độ không khí theo lục địa, đại dương.

+ Nêu sự khác nhau về biên độ nhiệt năm giữa các trạm khí tượng cùng vĩ độ trên hình?

+ Giải thích vì sao có sự khác biệt về nhiệt độ giữa lục địa và đại dương?

- Nhóm 4: Dựa vào hình 8.2 và thông tin trong bài, em hãy: Tìm hiểu sự phân bố nhiệt độ không khí theo địa hình.

+ Trình bày sự thay đổi nhiệt độ theo độ cao ở tầng đối lưu?

+ Cho biết nhiệt độ còn phụ thuộc vào những yếu tố nào của địa hình. Chứng minh?

\*Câu hỏi: Em hãy vẽ sơ đồ thể hiện phân bố nhiệt độ không khí trên Trái Đất theo vĩ độ, theo lục địa, đại dương và theo địa hình?

**LUYỆN TẬP**

**Câu 1.** Phát biểu nào sau đây **không** đúng với vai trò, đặc điểm của khí quyển?

**A.** Là lớp không khí bao quanh Trái Đất. **B.** Luôn chịu ảnh hưởng của Mặt Trời.

**C.** Rất quan trọng cho phát triển sinh vật. **D.** Giới hạn phía trên đến dưới lớp ôzôn.

**Câu 2.** Nhiệt độ trung bình năm cao nhất ở

**A**. xích đạo. **B**. chí tuyến. **C.** vòng cực. **D.** cực.

**Câu 3.** Biên độ nhiệt độ năm lớn nhất ở

**A.** xích đạo. **B.** chí tuyến. **C.** vòng cực. **D.** cực.

**Câu 4.** Phát biểu nào sau đây **không** đúng với sự phân bố nhiệt độ theo vĩ độ?

**A**. Nhiệt độ trung bình năm tăng từ xích đạo về cực.

**B.** Nhiệt độ trung bình năm cao nhất là ở chí tuyến.

**C.** Biên độ nhiệt độ năm tăng từ xích đạo về hai cực.

**D**. Biên độ nhiệt độ năm thấp nhất ở khu vực xích đạo.

**Câu 5.** Càng về vĩ độ cao

**A**. nhiệt độ trung bình năm càng lớn. **B.** biên độ nhiệt độ năm càng cao.

**C.** góc chiếu của tia Mặt Trời càng lớn. **D.** thời gian có sự chiếu sáng càng dài.

**Câu 6.** Từ xích đạo về cực có

**A.** nhiệt độ trung bình năm giảm, biên độ nhiệt độ năm tăng.

**B**. biên độ nhiệt độ năm tăng, nhiệt độ trung bình năm tăng.

**C.** góc chiếu của tia bức xạ Mặt Trời tăng, nhiệt độ hạ thấp.

**D**. nhiệt độ hạ thấp, biên độ nhiệt độ trung bình năm giảm.

**Câu 7.** Phát biểu nào sau đây đúng về phân bố nhiệt độ trên bề mặt Trái Đất?

**A.** Nhiệt độ ở bán cầu Tây cao hơn bán cầu Đông.

**B**. Biên độ nhiệt ở đại dương nhỏ hơn ở lục địa.

**C.** Nhiệt độ cao nhất và thấp nhất đều ở đại dương.

**D**. Biên độ nhiệt lớn nhất và nhỏ nhất đều ở lục địa.

**Câu 8.** Càng vào sâu trong trung tâm lục địa

**A**. nhiệt độ mùa hạ càng giảm. **B.** nhiệt độ mùa đông càng cao.

**C.** biên độ nhiệt độ càng lớn. **D**. góc chiếu Mặt Trời càng nhỏ.

**Câu 9.** Càng lên cao, nhiệt độ càng giảm vì

**A**. không khí càng loãng, bức xạ mặt đất càng mạnh.

**B**. bức xạ mặt đất càng mạnh, mật độ khí càng đậm.

**C.** mật độ khí càng đậm, bức xạ mặt đất càng yếu.

**D**. bức xạ mặt đất càng yếu, không khí càng loãng.

**Câu 10.** Phát biểu nào sau đây **khôn**g đúng với sự phân bố nhiệt độ không khí theo địa hình?

**A**. Càng lên cao, nhiệt độ càng giảm. **B**. Nhiệt độ thay đổi theo hướng sườn núi.

**C.** Nhiệt độ sườn dốc cao hơn sườn thoải. **D.** Càng lên cao, biên độ nhiệt độ càng lớn.